

# THỰC TRẠNG PHONG TRÀO TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM – PHÂN VIỆN MIỀN NAM

Phạm Trường Nam<sup>(1)</sup>

Hà Thị Liên<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Tiến hành đánh giá thực trạng phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, phân viện Miền Nam (TTNVN-MN) trên các mặt như: Thực trạng mức độ chuyên cần; Nội dung và hình thức tập luyện; Thời gian, thời điểm tập luyện; Thực trạng cơ sở vật chất, nhận thức của sinh viên... Kết quả cho thấy, phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa tại học viện chưa thực sự phát triển và cần có các giải pháp phù hợp để phát triển phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa tại Học viện.

**Từ khóa:** TDTT ngoại khóa, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

## The reality of the extracurricular sports movement of the Vietnam Youth Academy - Southern branch

### Summary:

The author has conducted an assessment about the actual situation of extracurricular sports movement of the Vietnam Youth Academy in terms of such aspects as: the actual level of diligence; content and form of exercise; duration and time of practice; the actual situation of facilities, students' awareness... The results show that the extracurricular sports movement at the academy has not really developed and it is necessary to have appropriate solutions to develop the extracurricular sports movement at the academy.

**Keywords:** extracurricular sports, Vietnam Youth Academy.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam - Miền Nam là một trong những trường có nhiệm vụ đào tạo cán bộ đoàn tương lai phục vụ sự nghiệp của Đảng Cộng sản Việt Nam. Phong trào thể dục thể thao (TDTT) ngoại khóa trong Học viện TTNVN-MN có ý nghĩa quan trọng về nhiều mặt trong công tác đào tạo đội ngũ cán bộ đoàn, đặc biệt với lực lượng cán bộ Đoàn trẻ yêu cầu thể lực ngày càng cao hơn để sẵn sàng đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc rèn luyện TDTT là điều kiện hết sức cần thiết, duy trì nâng cao sức khỏe, hình thành các năng lực làm việc chung và chuyên môn, góp phần thích nghi với các điều kiện hoạt động, học tập và nâng cao trình độ nghề nghiệp đối với học viên từ lúc còn trong nhà trường và sau khi ra trường.

Tuy nhiên, công tác giáo dục thể chất (GDTC) nói chung trong Học viện còn nhiều bất cập, nhận thức của sinh viên về vai trò, tác dụng

của TDTT còn chưa đầy đủ; Nội dung, chương trình, kế hoạch giảng dạy GDTC còn chưa đồng bộ, thiếu tính phối hợp; Phong trào TDTT ngoại khóa còn mang tính tự phát, vì vậy việc đánh giá đúng thực trạng phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học Viện TTNVN-MN là hết sức cần thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để giải quyết những mục tiêu đặt ra, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp phỏng vấn; phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp toán thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành qua phỏng vấn 2 lần, mỗi lần cách nhau 3 tuần với 182 sinh viên Học Viện TTNVN-MN với các nội dung: Thực trạng tập luyện TDTT ngoại khóa, cơ sở vật chất sân bãi phục vụ cho việc tập luyện, đội ngũ giảng viên, hình thức tổ chức và nội dung tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa. Đánh giá được thực hiện trên toàn thể sinh viên Học Viện TTNVN-MN.

<sup>(1)</sup>ThS, Trường Đại học TDTT Thành phố Hồ Chí Minh

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

**1. Thực trạng chuyên cần tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN**

Để đánh giá thực trạng tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học Viện TTNVN-MN,

**Bảng 1. Thực trạng chuyên cần tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam – Miền Nam (n=182)**

TT	Mức độ chuyên cần	Kết quả thống kê	
		$m_i$	%
1	$\geq 3$ buổi/ tuần	35	19.23
2	$< 3$ buổi/tuần	147	80.77

Qua bảng 1 cho thấy: Sinh viên tập luyện thường xuyên chiếm 19.23%, ít hơn rất nhiều so với tỷ lệ học sinh tập luyện TDTT ngoại khóa không thường xuyên. Như vậy, có thể thấy rằng sự chuyên cần tập luyện ngoại khóa thường xuyên của sinh viên Học Viện TTNVN-MN là rất thấp. Đây là thực trạng cần phải báo động về

chúng tôi tiến hành phỏng vấn tổng thể 182 sinh viên. Trong đó tập luyện thường xuyên  $\geq 3$  buổi/tuần, còn tập luyện không thường xuyên  $< 3$  buổi/tuần. Kết quả mức độ chuyên cần tham gia tập luyện ngoại khóa được trình bày tại bảng 1.

nhận thức và tính tự giác rèn luyện thân thể của sinh viên.

**2. Thực trạng tổ chức tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN**

Kết quả phỏng vấn thực trạng tổ chức tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN được trình bày tại bảng 2.

**Bảng 2. Thực trạng tổ chức tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Học Viện TTNVN-MN (n=182)**

TT	Phương thức tổ chức tập luyện	Kết quả thống kê (n = 182)		Kết quả thống kê theo giới tính			
				Nam (n = 125)		Nữ (n = 57)	
		$m_i$	%	$m_i$	%	$m_i$	%
1	Tập thể dục sáng	36	19.80	23	18.40	13	22.80
2	Tập luyện theo nhóm, theo lớp	59	32.40	27	21.60	32	56.10
3	Tự tập luyện thể thao	87	47.80	75	60.00	12	21.10

Kết quả bảng 2 cho thấy: Sinh viên tập luyện theo nhóm, theo lớp có 59/182 chiếm tỷ lệ 32.4%; Tự tập luyện thể thao có 87/182 chiếm tỷ lệ 47.8%; Thể dục sáng có 36/182 chiếm tỷ lệ 19.8%. Từ kết quả trên cho thấy, thực trạng sinh viên Học viện đang tập luyện rất tản mát khác nhau, tuy nhiên chỉ có hình thức tập luyện theo nhóm, theo lớp là tập trung còn lại là tập theo sở thích cá nhân và thời gian luyện tập không đều. Kết quả trên cho thấy 02 hình thức tập luyện được sinh viên lựa chọn đều dễ thực hiện và không bị gò bó về các quy định, tuy nhiên đây cũng là những hình thức tập luyện dễ gây chấn thương, nhàm chán, không đem lại hiệu quả cao.

thể phụ thuộc theo điều kiện thực tế. Điều đó chứng tỏ công tác TDTT ngoại khóa của học viện chưa thực sự thu hút được nhiều sinh viên, chưa đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của sinh viên tham gia luyện tập, cần thay đổi toàn diện để nâng cao hiệu quả công tác TDTT ngoại khóa của Học viện.

**3. Thực trạng thời gian tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN**

Kết quả đánh giá thực trạng về thời gian tập luyện thể thao ngoại khóa của sinh viên Học Viện Thanh Thiếu Niên Việt Nam – Phân Viện Miền Nam được trình bày tại bảng 3.

Qua nghiên cứu cho thấy, thực trạng tổ chức tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên là rất tản mát, các hình thức mà sinh viên lựa chọn có

Kết quả bảng 3 cho thấy đa số sinh viên dành thời gian tập luyện từ dưới 60 phút có 160 sinh viên chiếm tỷ lệ 87.9%; Tập luyện trên 60 phút có 22 sinh viên chiếm tỷ lệ 12.1%.

**Bảng 3. Thực trạng thời gian tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN (n=182)**

TT	Nội dung	Thời gian tập	Kết quả thống kê (n = 182)		Kết quả thống kê giới tính			
					Nam (n = 125)		Nữ (n = 57)	
			m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Thời gian tập luyện trong ngày	dưới 30 phút	75	41.20	61	48.80	14	24.60
		30-60 phút	85	46.70	47	37.60	38	66.70
		trên 60 phút	22	12.10	17	13.60	5	8.70
2	Thời điểm tập luyện hàng ngày	Sáng 5h15-6h	93	51.10	81	64.80	12	21.10
		Chiều từ 17h	22	12.10	17	13.60	5	8.70
		Tối 19h-20h	67	36.80	27	21.60	40	70.20
3	Số buổi tập trong tuần	4 đến 6 buổi	35	19.20	30	24.00	5	8.70
		2 đến 3 buổi	85	46.70	56	44.80	29	51.00
		1 đến 2 buổi	62	34.10	39	31.20	23	40.30

Kết quả theo giới tính cho thấy số sinh viên nam dành thời gian tập luyện từ dưới 60 phút có 108 sinh viên chiếm tỷ lệ 86.4%, sinh viên nữ 52 chiếm 91.3%; Thời gian tập luyện trên 60 phút, 17 nam sinh viên chiếm tỷ lệ 13.6%, 5 sinh viên nữ chiếm tỷ lệ 8.7%

Như vậy thời gian tập luyện của sinh viên nam và sinh viên nữ là quá ít. Thực trạng chung là sinh viên đều tập luyện với khoảng thời gian dưới 60 phút trong một buổi tập. Điều này có nhiều nguyên nhân như khó khăn về sân bãi dụng cụ tập luyện và thời gian dành cho tập luyện, nhưng đây có lẽ không phải là nguyên nhân chính, nguyên nhân chính có thể là do chưa có người đứng ra tổ chức, phát động phong trào tập luyện. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến hoạt động thể thao ngoại khóa tản mát.

Kết quả trên cũng cho thấy thời điểm sinh viên luyện tập chủ yếu vào buổi sáng là 51.1%, buổi tối 19.2%, Thời gian từ 17 giờ chở đi chiếm tỷ lệ 12.1%.

Kết quả bảng 3 cho thấy số buổi tập luyện trong tuần của sinh viên đa số là dưới 4 buổi/tuần chiếm tỷ lệ 80.8%, còn số sinh viên tập luyện từ 4 buổi/tuần trở lên chiếm 19.2%. Từ nghiên cứu trên cho thấy số buổi tập luyện ngoại khóa của học viện là quá ít, việc rèn luyện thể thao là phải thường xuyên và liên tục thì sinh viên mới có một thể lực tốt.

Thực trạng số buổi tập luyện TDTT ngoại khóa trong tuần của sinh viên xét theo tổng thể và giới tính cho thấy, đa đa số các sinh viên đều tập luyện dưới 4 buổi/ tuần và thời gian của mỗi buổi tập dưới 35' phút.

**4. Thực trạng nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học Viện TTNVN-MN**

Kết quả đánh giá thực trạng nội dung luyện tập TDTT ngoại khóa của sinh viên trong Học viện (lựa chọn nhiều nội dung) được trình bày tại bảng 4.

Phân tích kết quả bảng 4 cho thấy về thực trạng tổng thể của sinh viên tập luyện thể thao ngoại khóa đa dạng nhưng không đồng đều. Các môn thể thao được các sinh viên tham gia tập luyện nhiều là: Điền kinh 82 sinh viên với tỷ lệ 45.1%; Đi bộ 65 sinh viên, chiếm tỷ lệ 35.7%; Bóng đá 32 sinh viên, chiếm tỷ lệ 17.5%; Yoga 29 sinh viên, chiếm tỷ lệ 16.1 %; Cầu lông 28 sinh viên với tỷ lệ 15.3%; Bóng chuyền 15 sinh viên với tỷ lệ chiếm 8.3%; Aerobic 12 sinh viên chiếm tỷ lệ 6.5%; Đá cầu 11 sinh viên chiếm tỷ lệ 6.1%.

**5. Thực trạng cơ sở vật chất hoạt động TDTT ngoại khóa tại Học viện TTNVN-MN**

Thực trạng cơ sở vật chất của Học viện có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và hứng thú tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên. Học viện - Phân viện Miền nam được xây dựng từ năm 1980 và đang trong quá trình tiếp tục xây

**Bảng 4. Thực trạng nội dung tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Học viện TTNVN-MN (n=182)**

TT	Nội dung tập luyện	Kết quả thống kê (n = 182)		Kết quả thống kê theo giới tính			
				Nam (n = 125)		Nữ (n = 57)	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Điền kinh	82	45.10	45	36.10	37	64.90
2	Bóng đá	32	17.50	26	20.80	6	10.50
3	Đá cầu	11	6.10	2.4	1.60	8	14.10
4	Bóng chuyền	15	8.30	11	8.80	4	7.10
5	Cầu lông	28	15.30	17	13.60	11	19.20
6	Đi bộ	65	35.70	23	18.40	42	73.60
7	Yoga	29	16.10	21	16.80	8	14.10
8	Aerobic	12	6.50	6	4.80	6	10.50

dụng mới, do đó có một số cơ sở vật chất đã không còn phù hợp cho công tác đào tạo và luyện tập thể thao. Để đánh giá đúng thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên, chúng tôi tiến hành quan sát sự phạm và phỏng vấn 25 cán bộ quản lý và giảng viên, 182 sinh viên (tổng 207 người). Phỏng vấn khảo sát về số lượng, chất lượng cơ sở vật chất, nhà tập, sân tập, dụng cụ tập luyện TDTT của Học viện được trình bày tại bảng 5.

Kết quả bảng 5 cho thấy, mặc dù được cán bộ quản lý Học viện quan tâm, đầu tư, nhưng thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDTT ngoại khóa vẫn còn rất nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được về chất lượng và số lượng. Do đó việc đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng cũng như cải tạo làm mới cơ sở vật chất nhà tập, sân tập và dụng cụ tập luyện phục vụ cho tập luyện TDTT ngoại khóa cho sinh viên là rất cần thiết.

**Bảng 5. Kết quả phỏng vấn cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Học viện TTNVN-MN (n = 207)**

Nội dung khảo sát	Số lượng	Chất lượng nhà, sân bãi và dụng cụ luyện tập								Mức độ đáp ứng			
		Tốt		Khá		Trung bình		Kém		Đủ		Thiếu	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
Sân Bóng đá mini	1	15	7.20	12	5.80	180	86.9	0	0.00	101	48.70	106	51.30
Sân Bóng chuyền	2	38	18.30	32	15.40	122	58.9	15	7.20	198	96.60	9	4.40
Sân Cầu lông	2	35	16.90	150	72.40	22	10.6	0	0.00	205	99.10	2	0.90
Phòng tập Yoga	1	51	24.60	149	71.90	7	3.3	0	0.00	207	100.00	0	0.00
Nhà tập Aerobic	1	15	7.20	52	25.10	140	67.6	0	0.00	207	100.00	0	0.00
Đường tập đi bộ	0	Đường đi trong khuôn viên trường								189	91.30	18	8.70
Sân Điền kinh	0	Đường đi trong khuôn viên trường								0	0.00	207	100

**6. Thực trạng nhận thức của sinh viên Học viện TTNVN-MN về ý nghĩa của việc tập luyện TDDT ngoại khóa**

Để đánh giá đúng thực trạng nhận thức của

sinh viên về ý nghĩa của hoạt động TDDT ngoại khóa chúng tôi tiến hành phỏng vấn 182 sinh viên Học viện TTNVN-MN. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 6.

**Bảng 6. Nhận thức của sinh viên Học viện TTNVN-MN về ý nghĩa của việc tập luyện TDDT ngoại khóa (n=182)**

Nhận thức	Nội dung	Tổng số SV (n = 182)		Tổng %	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
Nhận thức tích cực	Rèn luyện sức khỏe	25	13.70	163	89.60
	Tăng năng lượng tích cực	33	18.20		
	Xây dựng lòng tự trọng	30	16.40		
	Vừa vui vừa hòa nhập	60	33.20		
	Phòng ngừa bệnh tật	15	8.30		
Nhận thức tiêu cực	Mất thời gian	3	1.60	19	10.40
	Tốn kém	5	2.70		
	Nguy hiểm (dễ chấn thương)	7	3.80		
	Rèn luyện để thi qua môn thể chất	3	1.60		
	Tăng sự uể oải (mệt mỏi)	1	0.50		

Kết quả bảng 6 cho thấy, có 163/182 chiếm tỷ lệ 89.6% ý kiến nhận thức tích cực của tập luyện TDDT ngoại khóa. Trong đó có 60/182 chiếm tỷ lệ 33.2% cho rằng TDDT ngoại khóa đem đến cho người tập vừa vui vừa hòa nhập; Ngoài ra 33/182 chiếm tỷ lệ 18.2% cho rằng TDDT ngoại khóa sẽ tăng năng lượng tích cực; 30/182 tỷ lệ 16.4% sinh viên cho rằng tập TDDT ngoại khóa là xây dựng lòng tự trọng...đây là điều kiện thuận lợi để Học viện tổ chức các hoạt động TDDT ngoại khóa bài bản và thu hút được sinh viên tham gia tập luyện.

**KẾT LUẬN**

Sinh viên tham gia tập luyện, rèn luyện các môn thể thao ngoại khóa còn ít về số lượng; Nội dung tập rất đa dạng và phân tán ở nhiều môn thể thao với tỷ lệ khác nhau và có sự khác biệt theo giới tính. Nội dung được sinh viên tập luyện nhiều nhất là: Điền kinh; Đi bộ; Bóng đá..., thời điểm tập luyện chủ yếu vào sáng và tối, thời gian tập luyện chủ yếu 2-3 buổi/ tuần.

Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDDT ngoại khóa vẫn còn rất hạn chế,

chưa đảm bảo đáp ứng được về chất lượng và số lượng.

Vẫn còn hơn 10% số sinh viên trong diện khảo sát có nhận thức chưa đúng về ý nghĩa của tập luyện TDDT ngoại khóa.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ GD&ĐT, *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 về ban hành Quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên.*
2. Bộ GD&ĐT, *Thông tư quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất bắt buộc các chương trình đào tạo trình độ Đại học, BGD&ĐT, Hà Nội 25/10/2015//TT.*
3. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDDT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 12/10/2022, Phản biện ngày 10/11/2022, duyệt in ngày 2/12/2022  
 Chịu trách nhiệm chính: Phạm Trường Nam,  
 Email: thanhnamlinh.st@gmail.com)

## **LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

### **2. TRƯƠNG QUỐC UYÊN**

Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối Thể dục thể thao các giai đoạn đầu thế kỷ XXI

**Truong Quoc Uyen**

The Communist Party of Vietnam sets out the line of Sports in the early stages of the 21st century

## **BÀI BÁO KHOA HỌC**

### **PHẦN 1.**

## **QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO VÀ THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG**

### **6. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN VĂN TUẤN**

Thực trạng quản trị rủi ro trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

**Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Tuan**

The current situation of risk management in sport activities in Vietnam

### **10. ĐINH QUANG NGỌC; NGUYỄN NGỌC TUẤN; NGUYỄN VĂN TUẤN**

Thực trạng môi trường văn hóa ở cơ sở tập luyện thể thao tại Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia Đà Nẵng từ góc độ văn hóa phi vật thể

**Dinh Quang Ngoc; Nguyen Ngoc Tuan; Nguyen Van Tuan**

Actual situation of sports training facilities' cultural environment at the Danang National Sports Training Center from the perspective of intangible culture

### **15. NGUYỄN NHƯ QUỲNH; ĐẶNG HOÀI AN; NGÔ HỮU THẮNG**

Thực trạng thời gian tập luyện và công tác quản lý sinh hoạt nội vụ của vận động viên tại Trung tâm đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Nhu Quynh; Dang Hoai An; Ngo Huu Thang**

Situation of athletes' management in internal activities at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

### **20. LÊ VĂN MẠNH**

Thực trạng và tiềm năng phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng tại phường Châu Khê, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh

**Le Van Manh**

Current status and potential for the development of public sports movement in Chau Khe ward, Tu Son city, Bac Ninh province

### **25. LÝ ĐỨC TRƯỜNG; CHU THỊ MINH**

Giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên năm thứ hai Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

**Ly Duc Truong; Chu Thi Minh**

Solutions to improve physical fitness for second-year students at the Vietnam National Academy of Music

**30. NGUYỄN VĂN HÒA; NGUYỄN TIẾN SƠN**

Kết quả thực hiện chương trình môn học Giáo dục Quốc phòng An ninh năm học 2021-2022 tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng an ninh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Van Hoa; Nguyen Tien Son**

Results in implementing the National Defense and Security Education subject program in the school year 2021-2022 at the Center for National Defense and Security Education, Bac Ninh Sports University

**37. LƯƠNG THỊ HÀ**

Biện pháp phát triển phong trào tập luyện Thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Ngành Sư phạm Mầm non Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**Luong Thi Ha**

Measures to develop the students' extracurricular sports movement in the Faculty of Kindergarten Education, Hanoi National University of Education

**41. TRỊNH THỊ BÀN**

Thực trạng tập luyện TDTT ở người cao tuổi tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

**Trinh Thi Ban**

Actual situation of sports practice of the elderly in Hung Nguyen district, Nghe An province

**44. NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG; NGUYỄN THỊ VIỆT NGA; NGUYỄN VĂN HẢI; PHẠM THANH TÙNG; NGUYỄN KHẮC DƯỢC**

Thực trạng chất lượng giấc ngủ của người cao tuổi khu phố Mới, Trang Hạ, Từ Sơn, Bắc Ninh

**Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Thi Viet Nga; Nguyen Van Hai; Pham Thanh Tung; Nguyen Khac Duoc**

Current situation of the elderly's sleep quality in Pho Moi, Trang Ha, Tu Son, Bac Ninh

**48. VŨ QUỲNH NHƯ; NGUYỄN ĐĂNG ĐIẾP**

Giải pháp đáp ứng nhu cầu xã hội trong đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Điền kinh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

**Vu Quynh Nhu; Nguyen Dang Diep**

Solutions to satisfy social requirements in educating Bachelor in Athletics, Physical Education and Sports major at Bac Ninh Sports University until 2025 with a vision to 2030

**53. TRẦN QUỐC HÙNG; ĐẬU ANH TUẤN; NGUYỄN VĂN LUẬN**

Cơ sở xây dựng các môn thể thao dân tộc vào chương trình Giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

**Tran Quoc Hung; Dau Anh Tuan; Nguyen Van Luan**

Scientific basis for immigrating ethnic sports into the Physical Education program for pupils and university students in Lam Dong province

**57. VŨ CHUNG THUY; MAI THỊ BÍCH NGỌC; NGUYỄN THANH TÙNG**

Thực trạng mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội của nguồn nhân lực cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Võ – Quyền anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

**Vu Chung Thuy; Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Thanh Tung**

Status of social demand satisfaction of human resources having Bachelor's degree in Martial Arts - Boxing major at the Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

### 61. DƯƠNG THÁI BÌNH

Định hướng đổi mới chương trình môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức theo hướng đào tạo hướng dẫn viên Thể dục thể thao cấp cơ sở

#### **Duong Thai Binh**

Orientation to innovate the Physical Education curriculum for non-PE specialized students at Hong Duc University in the direction of training root-level sports instructors

### 66. PHẠM ĐỨC VIỄN

Thực trạng nội dung chương trình đào tạo cử nhân Ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

#### **Pham Duc Vien**

The current situation of Bachelor's degree training program content in Physical Education major at the Tay Bac University

### 70. LÊ THỊ THANH THỦY; NGUYỄN TRỌNG BÓN; LƯU XUÂN THÁI

Thực trạng nguồn nhân lực cử nhân TĐTT chuyên ngành Bóng ném, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Le Thi Thanh Thuy; Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai**

The current situation of human resources having Bachelor's degree in Handball major at the Bac Ninh Sports University

### 77. TRƯƠNG ĐỨC THẮNG; NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG; NGUYỄN SONG TUẦN HẢI

Thực trạng kết quả đào tạo cử nhân ngành Y sinh học Thể dục thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Truong Duc Thang; Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Song Tuan Hai**

The actual results in the Bachelor degree Education program in the Biomedicine and Sports major at Bac Ninh Sports University

### 80. MAI THỊ BÍCH NGỌC; PHAN ĐỨC THẮNG

Xu hướng phát triển và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực cử nhân TĐTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2025 tầm nhìn 2030

#### **Mai Thi Bich Ngoc; Phan Duc Thang**

Development tendency and demand forecast for human resources having Bachelor's degree in Martial Arts - Boxing major at the Bac Ninh Sports University in the period 2025 with a vision to 2030

## PHẦN 2. GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC

### 85. NGUYỄN MỸ VIỆT

Thực trạng trình độ thể lực của học sinh các trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Tuyên Quang

#### **Nguyen My Viet**

The current state of physical fitness levels of high school students in Tuyen Quang city

### 89. LƯƠNG LÊ NGỌC HẢI; LÊ QUỐC VIỆT; PHAN TRUNG KIÊN

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nam sinh viên đội Bóng đá Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân

#### **Luong Le Ngoc Hai; Le Quoc Viet; Phan Trung Kien**

Selection of exercises in order to develop speed endurance for male students in the National Economics University's football team

**93. HOÀNG THỊ THÙY TRANG**

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả huấn luyện kỹ thuật nhảy ném rổ cự ly xa của nam sinh viên Đội tuyển Bóng rổ Trường Đại học Điện lực

**Hoang Thi Thuy Trang**

Actual situation of factors affecting the training effectiveness of long-distance ball shooting technique for male students in Electric Power University's basketball team

**97. NGÔ VĂN MẠNH**

Lựa chọn biện pháp giáo dục định hướng giá trị lối sống cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

**Ngo Van Manh**

Choosing educational value-oriented lifestyle solutions for students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

**104. NGUYỄN VĂN TRUNG**

Thực trạng công tác giáo dục thể chất tại Học viện An ninh nhân dân

**Nguyen Van Trung**

The current situation of physical education works at the People's Security Academy

**110. NGUYỄN KIÊM SAO; CHU ĐỨC HIỀN; NGUYỄN VĂN QUANG**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên học phần tự chọn Taekwondo Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân

**Nguyen Kiem Sao; Chu Duc Hien; Nguyen Van Quang**

Choosing exercises to develop general physical strength for students in Martial Arts - Taekwondo class at the National Economics University

**114. HÀ MẠNH HƯNG**

Tìm hiểu thực trạng hoạt động tự nghiên cứu khoa học của sinh viên K67 Khoa Giáo dục thể chất – trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**Ha Manh Hung**

Research on the status of self-research activities of K67 students at the Faculty of Physical Education - Hanoi National University of Education

**119. CHU XUÂN TIẾN**

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến trình độ thể lực chung của nữ sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

**Chu Xuan Tien**

Situation and causes affecting the general fitness level of female students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

**123. NGUYỄN XUÂN HƯƠNG**

Thực trạng công tác giảng dạy và hiệu quả thực hiện kỹ thuật đánh bóng gậy sắt trung bình của sinh viên chuyên ngành Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Xuan Huong**

The current situation of teaching activities and the effectiveness of performing the ball hitting technique using medium iron bat of Golf-majoring students at Bac Ninh Sports University

**128. VŨ THANH TÙNG**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ sức mạnh tốc độ cho nam học viên câu lạc bộ Karate Học viện An ninh nhân dân

**Vu Thanh Tung**

Developing standards used in assessing speed strength for male students at the Karate club, People's Security Academy

### 131. ĐINH VĂN HẠNH

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn Võ thuật Công an nhân dân cho nam học viên Học viện An ninh nhân dân

#### **Dinh Van Hanh**

Selecting and applying exercises to develop professional physical strength in Martial Arts subject for male students of People's Security Academy

### 136. PHẠM TRƯỜNG NAM; HÀ THỊ LIÊN

Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam – phân viện Miền Nam

#### **Pham Truong Nam; Ha Thi Lien**

The reality of the extracurricular sports movement of the Vietnam Youth Academy - Southern branch

### 141. CAO NGỌC THÀNH

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao trình độ tập luyện môn Bóng rổ cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

#### **Cao Ngoc Thanh**

Selecting and applying exercises in order to improve the level of skills in basketball training for students majoring in Physical Education at the Hong Duc University

### 145. NGÔ QUANG TRUNG; ĐỖ THỊ THU THÚY

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học Giáo dục thể chất cho sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh Học viện Tài chính Hà Nội

#### **Ngo Quang Trung; Do Thi Thu Thuy**

Proposing measures to increase interest in Physical Education classes for students majoring in English Language at the Hanoi Academy of Finance

### 150. VŨ THANH TÙNG

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam học viên câu lạc bộ Karate Học viện An ninh nhân dân

#### **Vu Thanh Tung**

Selecting and applying speed strength development exercises for male students at the Karate Club, People's Security Academy

### 154. VÕ XUÂN THỦY; NGUYỄN MẠNH HÙNG; NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG

Nâng cao năng lực dạy học thực hành môn Giáo dục thể chất theo hướng tiếp cận năng lực người học cho sinh viên Khoa Thể dục thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

#### **Vo Xuan Thuy; Nguyen Manh Hung; Nguyen Duc Truong**

Improving the teaching Physical Education proficiency in terms of practice, which follows the learner's ability approach, for students at the Faculty of Physical Education, University of Education - Thai Nguyen University

### 158. LÊ VƯƠNG ANH; NGUYỄN DANH NAM

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra – đánh giá kết quả học tập thực hành cho sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai chuyên ngành Bóng bàn, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Le Vuong Anh; Nguyen Danh Nam**

Developing standards in testing and assessing learning outcomes in terms of practice for first- and second-year students majoring in Table Tennis and Sports Training at the Bac Ninh Sports University

**162. TRẦN XUÂN GIANG**

Thực trạng Chương trình tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

**Tran Xuan Giang**

Current situation of students' badminton extracurricular course at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

**167. TRẦN THỊ HỒNG VIỆT**

Hiệu quả ứng dụng các phương tiện hỗ trợ trong giảng dạy kỹ thuật cơ bản môn Bóng bàn cho sinh viên không chuyên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Tran Thi Hong Viet**

Effectiveness of applying teaching-aids in teaching basic table tennis techniques for non-PE specialized students at the Bac Ninh Sports University

**173. TÔNG THỊ THU HIỀN; ĐÀO VĂN THẮNG**

Ứng dụng biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn học Quản lý hành chính nhà nước cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Tong Thi Thu Hien; Dao Van Thang**

Applying measures to improve the teaching and learning efficiency in the State Administration subject for students at the Bac Ninh Sports University

**178. NGUYỄN DUY HÙNG**

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên khối không chuyên Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

**Nguyen Duy Hung**

The current situation of factors affecting the extracurricular sports movement of non-PE specialized students at the Hong Duc University

**183. NGHIÊM THỊ GIANG; NGUYỄN TIẾN CHUNG; NGUYỄN VĂN THẠCH**

Lựa chọn bài tập thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Vật năm thứ ba Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nghiem Thi Giang; Nguyen Tien Chung; Nguyen Van Thach**

Selecting exercises in order to develop professional fitness for third-year male students majoring in Wrestling, Sport Training at the Bac Ninh Sports University

**187. PHẠM CAO CƯỜNG**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

**Pham Cao Cuong**

Selecting and applying exercises to develop professional fitness for male students in the Badminton club, University of Economics and Technical Industry

**191. NGÔ THỊ THANH XUÂN**

Ứng dụng biện pháp nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Ngo Thi Thanh Xuan**

Applying measures to improve student's soft skills at the Bac Ninh Sports University

**197. VŨ MINH TÂN**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Câu lạc bộ Bóng rổ Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

## **BÀI BÁO KHOA HỌC**

### **Vu Minh Tan**

Choosing and implementing exercises in order to develop speed strength for male students in the Basketball club, University of Economics and Technical Industry

### **201. NGUYỄN XUÂN TRỌNG**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nữ sinh viên Ngành Du lịch Trường Đại học Hồng Đức

#### **Nguyen Xuan Trong**

Choosing exercises to develop female students' general fitness at the Faculty of Tourism, Hong Duc University

### **205. NÔNG VĂN ĐÔNG**

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

#### **Nong Van Dong**

Choosing exercises to develop speed strength for male students in the Badminton club, University of Information and Communication Technology – Thai Nguyen University

### **209. NGUYỄN THÀNH LONG**

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển thể lực chuyên môn nội dung Nhảy xa cho nam sinh viên chuyên ngành Điền kinh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Nguyen Thanh Long**

Selecting exercises and evaluating the effectiveness of those exercises in developing professional physical strength in long jumping for male students majoring in Athletics, Bac Ninh Sports University

### **214. LÊ THỊ GIANG**

Thực trạng hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Ngành Sư phạm Mầm non Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

#### **Le Thi Giang**

The current situation of students' extracurricular sports activities at the Faculty of Kindergarten Education, Hanoi National University of Education

### **221. NGUYỄN THỊ DIỆP LY**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên năm thứ nhất Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

#### **Nguyen Thi Diep Ly**

Selecting general physical development exercises for freshmen majoring in Physical Education, Hong Duc University

### **226. ĐÔNG THỊ BÍCH HỒNG**

Lựa chọn và ứng dụng phương pháp tự học nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn Lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

#### **Dong Thi Bich Hong**

Selecting and applying self-study methods to improve the students' efficiency in learning the Theory and Methodology of Physical Education subject at Bac Ninh Sports University

### **229. NGÔ HẢI HƯNG; NGÔ TRUNG DŨNG**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay cho sinh viên chuyên ngành Quần vợt năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Ngo Hai Hung; Ngo Trung Dung**

Developing standards to evaluate the effectiveness of forehand and backhand topspin technique of freshmen majoring in Tennis at Bac Ninh Sports University

**232. NGUYỄN TIẾN THẮNG**

Thực trạng công tác dạy học môn Võ thuật Công An Nhân dân cho Học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I

**Nguyen Tien Thang**

The current situation in teaching People's Police Martial Arts to students at the People's Police College I

**238. NGÔ GIANG NAM**

Lựa chọn giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Y khoa Vinh

**Ngo Giang Nam**

Choosing solutions to develop students' extracurricular sports movements at Vinh Medical University

**243. VŨ CÔNG LÂM; TRẦN THỊ NHU; TRẦN DUY THÀNH**

Ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ đòn đá phản tống sau cho nam học sinh Đội tuyển Taekwondo Trường Trung học phổ thông Bình Thanh, Kiến Xương, Thái Bình

**Vu Cong Lam; Tran Thi Nhu; Tran Duy Thanh**

Application of exercises developing male student's speed strength in back kick in Taekwondo team, Binh Thanh High School, Kien Xuong, Thai Binh

**247. NGUYỄN VĂN THẠCH; NGUYỄN THỊ KIM NGA**

Thực trạng và nguyên nhân dẫn đến các lỗi sai thường mắc trong thực hiện kỹ thuật tấn công khu vực trên lưới của sinh viên Chuyên ngành Cầu lông Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Van Thach; Nguyen Thi Kim Nga**

The current situation and causes of students' common mistakes in the implementing on-net attack technique in Badminton major, Department of Physical Education, Bac Ninh Sports University

**251. LÊ QUANG CHUNG**

Ứng dụng Tổ hợp bài tập Thể dục Aerobic nhằm nâng cao thể lực cho nữ sinh viên Ngành Quản trị Kinh doanh – Khách sạn nhà hàng Trường Đại học Khánh Hòa

**Le Quang Chung**

Application of aerobic exercise combination to improve fitness for female students in the Faculty of Business Administration - Hotel and Restaurants, Khanh Hoa University

**255. PHẠM TUẤN HIỆP; LỘC ĐÌNH CƯỜNG; NGUYỄN XUÂN TUẤN**

Đề xuất biện pháp khai thác hiệu quả Internet và mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập cho sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Pham Tuan Hiep; Loc Dinh Cuong; Nguyen Xuan Tuan**

Proposing measures to effectively exploit the Internet and social networks to serve learning activities for regular students at Bac Ninh Sports University

**260. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG; VÕ XUÂN THỦY; NGUYỄN THÀNH TRUNG**

Thực trạng năng lực thích ứng nghề nghiệp của sinh viên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

**Nguyen Duc Truong; Vo Xuan Thuy; Nguyen Thanh Trung**

The current situation of career adaptability capacity of students majoring in Physical Education, Thai Nguyen University of Education

**267. CHU VƯƠNG THÌN; TRẦN VĂN HƯNG**

Ứng dụng bài tập phát triển sức bền tốc độ nội dung Chạy cự ly ngắn cho nam sinh viên ngành Giáo dục thể chất năm thứ nhất Trường Đại học Tây Nguyên

**Chu Vuong Thin; Tran Van Hung**

Application of exercises to develop endurance, speed, short distance running for male students majoring in Physical Education in the first year of Tay Nguyen University

**272. NGUYỄN VĂN TOÀN; CAO TRƯỜNG GIANG; LÊ TRỌNG ĐỘNG**

Đánh giá bộ đề kiểm tra giữa kỳ trắc nghiệm khách quan học phần Bóng rổ cho sinh viên Học viện Nông Nghiệp Việt Nam

**Nguyen Van Toan; Cao Truong Giang; Le Trong Dong**

Evaluation of the objective test midterm exam for the Basketball module for students of the Vietnam Academy of Agriculture

**278. PHÙNG ĐỨC THÀNH; NGUYỄN THỊ VIỆT ANGA**

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả ứng dụng các bài tập phát triển sức mạnh tốc độ trong môn vượt vật cản cho học viên năm thứ 2 Trường Đại học Trần Quốc Tuấn (Trường Sĩ quan Lục quân 1)

**Phung Duc Thanh; Nguyen Thi Viet Nga**

Selecting and evaluating the effectiveness of applying exercises to develop strength and speed in obstacle course for 2nd year students of Tran Quoc Tuan University (Army Officer School 1)

**282. NGUYỄN XUÂN HƯỜNG; NGUYỄN HOÀNG TUẤN CƯỜNG**

Lựa chọn bài tập nâng cao hiệu quả thực hiện kỹ thuật đánh bóng gậy sắt trung bình cho sinh viên chuyên ngành Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Xuan Huong; Nguyen Hoang Tuan Cuong**

Selecting exercises to improve the efficiency of hitting the average iron ball technique for students majoring in Golf, Bac Ninh Sports University

**286. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG OANH; LÊ NGỌC NHUNG; NGÔ THÚY HƯƠNG**

Thực trạng học tập theo nhóm các môn học lý thuyết của sinh viên Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Thi Phuong Oanh; Le Ngoc Nhung; Ngo Thuy Huong**

Actual situation of group study of theoretical subjects of students at Bac Ninh Sports University

**291. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐẶNG HOÀI AN; TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO**

Thực trạng các phương pháp giảng dạy môn Cầu lông cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp

**Dinh Hung Truong; Dang Hoai An; Tran Thi Phuong Thao**

The current situation of teaching methods of badminton for students of the University of Industrial Economics and Technology

**295. LÊ NGỌC NHUNG**

Thực trạng năng lực sư phạm của sinh viên chuyên ngành Bóng rổ ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Le Ngoc Nhung**

Current status of pedagogical capacity of students majoring in Basketball in the Physical Education major, Bac Ninh Sports University

**299. DƯƠNG BÁ TUẤN**

Nghiên cứu bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

**Duong Ba Tuan**

Research on general physical fitness development exercises for first-year male students at Hanoi University of Business and Technology

**303. NGÔ HẢI HƯNG; TRẦN HUYỀN TRANG**

Lựa chọn phương tiện hỗ trợ chuyên môn hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay cho sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Quần vợt ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Ngo Hai Hung; Tran Huyen Trang**

Selecting professional supplementary aids to perfect the forehand and backhand topspin technique for freshmen majoring in Tennis, Physical Education at Bac Ninh Sports University

## **PHẦN 3. HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

**309. NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG; PHẠM TUẤN HIỆP**

Khảo sát kết quả thi đấu của Đội tuyển Điền kinh Việt Nam tại các kì Asiad giai đoạn 2010-2018

**Nguyen Dai Duong; Pham Tuan Hiep**

Survey on the results of the Vietnam Athletics Team at the Asian Games in the 2010-2018 period

**315. ĐẶNG HOÀI AN; ĐINH HÙNG TRƯỜNG**

Diễn biến trình độ thể lực của nữ vận động viên Vật Đới tuyển trẻ quốc gia trong chu kỳ huấn luyện năm

**Dang Hoai An; Dinh Hung Truong**

Evolution of fitness level of female National Youth Team Wrestling athletes during the year training cycle

**319. ĐẶNG VĂN DŨNG**

Xác lập nội dung và phân phối Chương trình Huấn luyện năm thứ hai, giai đoạn Huấn luyện ban đầu cho các câu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc

**Dang Van Dung**

Establish content and distribution of the Second Year Training Program, the Initial Training phase for Northern Professional Chess clubs

**323. TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG**

Thực trạng công tác huấn luyện sức bền chuyên môn cho nam VĐV lứa tuổi 13-14, Câu lạc bộ Quần vợt Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong**

Current status of professional endurance training for male tennis players aged 13-14 Thu Duc District, Ho Chi Minh City

### **328. PHẠM TRƯỜNG NAM; HÀ THỊ LIÊN**

Nghiên cứu những lỗi sai thường mắc của nam vận động viên đội tuyển Bắn súng trẻ quốc gia Smolensk - Nga khi thực hiện Bắn súng ngắn hơi

**Pham Trung Nam; Ha Thi Lien**

Research on the common mistakes of male athletes from the Smolensk - Russia national youth shooting team when performing air pistol shooting

### **333. NGUYỄN NGỌC TUẤN; NGUYỄN TIẾN CHUNG; NGUYỄN PHƯƠNG THẢO; VÕ VĂN CA**

Tương quan giữa phẩm chất ý chí và thành tích thi đấu của vận động viên chạy cự ly ngắn Đội tuyển Điền kinh trẻ Quốc gia Việt Nam tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**Nguyen Ngoc Tuan; Nguyen Tien Chung; Nguyen Phuong Thao; Vo Van Ca**

Correlation between will quality and competition performance of short distance runners of Vietnam National Youth Athletics Team at Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

### **337. NGUYỄN VIỆT HỒNG; NGÔ THỊ HOA**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao chất lượng đòn đá thấp (low kick) trong Muay thái cho nữ vận động viên lứa tuổi 11 – 12 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Công an Nhân dân

**Nguyen Viet Hong; Ngo Thi Hoa**

Selection and application of exercises to improve the quality of low kicks in Muay Thai for female athletes aged 11-12, People's Public Security Sports Training and Competition Center

### **341. TRƯƠNG THỊ HỒNG TUYẾN**

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chuyên môn nâng cao thành tích chạy 4x100m cho đội tuyển Điền kinh nữ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**Truong Thi Hong Tuyen**

Choosing exercises to develop professional fitness to improve running performance 4x100m for the women's track and field team of Hanoi National University of Education

### **345. LƯU PHAN XUÂN HOÀNG**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực và kỹ thuật của nữ VĐV Đội tuyển trẻ Taekwondo tỉnh Khánh Hoà

**Luu Phan Xuan Hoang**

Developing standards for assessing physical fitness and technique of female athletes of Khanh Hoa province's Taekwondo youth team

### **348. DƯƠNG VĂN PHƯƠNG; TRẦN TRUNG KHÁNH**

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho nam VĐV lứa tuổi 13-14, câu lạc bộ Quần vợt Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Duong Van Phuong; Tran Trung Khanh**

Choosing exercises to develop professional endurance for male tennis players aged 13-14 Thu Duc District, Ho Chi Minh City

## **PHẦN 4. TÂM LÝ, Y SINH HỌC THỂ DỤC THỂ THAO**

### **353. NGUYỄN HOÀNG MINH THUẬN; NGUYỄN THANH ĐẠM; NGUYỄN THỊ THANH TRÀ**

Sự biến đổi các chỉ số chức năng sinh lý của nữ vận động viên trẻ xe đạp đường trường tỉnh An Giang sau một năm tập luyện

**Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Thanh Dam; Nguyen Thi Thanh Tra**

Changes in physiological function indexes of young female road cyclists in An Giang province after one year of training

**357. LÊ XUÂN ĐIỆP; NGUYỄN LÊ MINH HUY; TRẦN ANH VƯƠNG; WANG XING**

Đánh giá sức khỏe tâm lý ở học sinh tiểu học - Nghiên cứu thử nghiệm cắt ngang tại Từ Sơn Bắc Ninh

**Le Xuan Diep; Nguyen Le Minh Huy; Tran Anh Vuong; Wang Xing**

Assessment of psychological health in primary school students - A cross-sectional trial in Tu Son Bac Ninh

**364. PHÙNG THỊ CÚC**

Thực trạng trở ngại tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

**Phung Thi Cuc**

The reality of psychological obstacles in learning activities of first-year students at Da Nang Sport University

**370. NGUYỄN NGỌC MINH**

Thực trạng sức khỏe tâm thần hậu Covid-19 của sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội

**Nguyễn Ngọc Minh**

Post-Covid-19 mental health status of students at Vietnam National University, Hanoi

## **TIN TỨC, SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

**375. PHẠM TUẤN DŨNG**

Bài tập thể dục nâng cao sức khỏe tại văn phòng làm việc

**Pham Tuan Dung**

Exercise to improve health at the office

# THỂ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

**1** Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao công bố và giới thiệu các bài viết về các lĩnh vực:

- Lý luận và thực tiễn TDDT đăng tải các quan điểm lý luận về đào tạo và huấn luyện thể thao, các vấn đề về TDDT trong thực tiễn, đồng thời là diễn đàn trao đổi các thông tin mới, kiến thức chuyên ngành về đào tạo, huấn luyện TDDT.

- Bài báo khoa học: Công bố kết quả nghiên cứu các công trình khoa học thuộc các lĩnh vực: Giáo dục thể chất và thể thao trường học; Huấn luyện thể thao; Quản lý TDDT và thể thao cho mọi người; Y sinh - dinh dưỡng TDDT và Tâm lý học TDDT.

- Tin tức - sự kiện và nhân vật TDDT đăng tải các tin tức, sự kiện hay tổng kết các sự kiện và các nhân vật tiêu biểu của TDDT.

Nội dung công bố chưa được gửi đăng ở bất kỳ bản tin, tạp chí nào khác trong nước và quốc tế.

**2** Bài viết được soạn thảo trên máy vi tính, bản thảo gửi đăng gồm một bản in chính và một bản điện tử. Bài viết dài không quá 10 trang A4 (font chữ Time New Roman hoặc .vntime, cỡ chữ 13, cách dòng 1.5 lines, lề trái 3cm, lề phải 2 cm, lề trên và dưới 2.5cm). Hình vẽ minh họa hoặc ảnh (nếu có) trình bày với kích thước không quá 7x14cm. Minh họa được chia làm hai loại: Hình và bảng. Bản thảo nếu có minh họa phải đặt đúng vị trí và chú thích rõ ràng.

**3** Bài viết, biên dịch được trình bày rõ ràng, dùng thuật ngữ khoa học, các đơn vị đo lường được sử dụng theo quy định do Nhà nước ban hành. Các thuật ngữ khoa học nếu chưa được việt hóa thì ưu tiên dùng nguyên bản tiếng Anh.

**4** Cấu trúc bài viết:  
- Với bài viết thuộc phần 1 - Lý luận và thực tiễn TDDT và phần 3 - Tin tức, sự kiện và nhân vật cần ghi rõ tên tác giả, học hàm, học vị, đơn vị công tác và số điện thoại liên lạc để trao đổi nội dung bài viết và thông tin về tình hình sử dụng bài viết. Với các bài dịch, cần ghi rõ nguồn dịch.

- Với các bài báo khoa học cần đầy đủ các phần:
  - + Tên bài báo: (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
  - + Tác giả bài báo (ghi rõ học hàm, học vị, họ và tên, đơn vị công tác, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc)
  - + Tóm tắt (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
  - + Từ khóa (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
  - + Đặt vấn đề
  - + Phương pháp nghiên cứu
  - + Kết quả nghiên cứu và bàn luận
  - + Kết luận
  - + Tài liệu tham khảo (Tài liệu tham khảo không quá 10 đơn vị, được trình bày theo quy định nghiên cứu khoa học hiện hành).

+ Nguồn bài báo (Bài báo được trích từ công trình nghiên cứu khoa học nào? cấp nào? đã hoàn thành chưa? Thời gian nghiệm thu?

Mỗi bài viết bằng tiếng Việt Nam khi đăng tải trên tạp chí nộp kinh phí là 700.000đ với số thường kỳ, 1.000.000đ với số đặc biệt và 100USD với bài đăng Tiếng Anh.

**5** Bài viết được gửi thường xuyên, không hạn chế về số lượng bài.

Tình hình sử dụng bài đăng sẽ được thông báo với tác giả thông qua số điện thoại trên bài viết. Bài không đăng không trả lại bản thảo.

Mỗi tác giả được tặng 01 cuốn tạp chí có bài đăng.

**6** Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao không nhận đăng các bài viết không đúng với các quy định nói trên.

◆ Mọi giao dịch đề nghị liên lạc theo địa chỉ: Ban biên tập tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

◆ Địa chỉ: Phường Trang Hạ, Thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh. Điện thoại: 0222 2217765

TS. Mai Thị Bích Ngọc (0988 844943)  
Email: tapchikhoahoc.upes1@gmail.com

◆ Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao được in thành 1.500 cuốn, tại Công ty TNHH kỹ nghệ in Ngôi Sao. Địa chỉ: Số 2, tổ 45, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội. Nộp lưu chiều quý IV năm 2022.

Tạp chí KHOA HỌC  
**ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

## PHIẾU ĐẶT TẠP CHÍ

Họ và tên: .....			
Địa chỉ: .....			
Tel: .....		Fax: .....	
Từ số.....	Đến số.....	Số lượng.....	Quyển/kỳ.....



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

**JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING**

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

ISSN 1859 - 4417

**SỐ ĐẶC BIỆT/2022**

